

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN T  
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập-Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/HS-ST  
Ngày: 03-02-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH BẮC NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vương Thị Hà.

*Các Hội thẩm dân nhân:* Ông Nguyễn Đình Quê và ông Lê Bá Thành

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Yên - Thư ký TAND huyện T.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 102/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa; Thông báo thay đổi thời gian xét xử đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Văn T1**, sinh năm 1990; Nơi sinh và chỗ ở: Thôn A, xã W, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn L1 và bà Ngô Thị T2; Vợ: Nguyễn Thị H10 G, sinh năm 1994 (đã ly hôn), con: chưa; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 03/10/2019, có mặt tại phiên tòa.

**2. Lê Văn L**, sinh năm 1992; Nơi sinh và chỗ ở: Thôn P, xã Q, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn L3 và bà Nguyễn Thị L4; Vợ: Dương Thị Cẩm H2; có 02 con: lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 21/12/2019 đến ngày 21/09/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “**Cấm đi khỏi nơi cư trú**”, có mặt tại phiên tòa.

**3. Nguyễn Văn N2**, sinh năm 1998; Nơi sinh và chỗ ở: Thôn N3, xã W, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Trọng N4 và bà Vũ Hải Y; Vợ, con: chưa; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 232 ngày 30/9/2015, Công an huyện T xử phạt Nguyễn Văn N2 về hành vi gây mất trật tự nơi công cộng theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính phủ với hình phạt tiền 100.000 đồng. Nam đã chấp hành xong. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 28/05/2020, có mặt tại phiên tòa.

**4. Nguyễn Văn Q1**, sinh năm 1993; Nơi sinh và chỗ ở: Thôn X1, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Cg và bà Nguyễn Thị L6; Vợ: Nguyễn Thị Trà V, sinh năm 1998, có 01 con, sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 03/10/2019, có mặt tại phiên tòa.

**5. Nguyễn Văn H5**, sinh năm 2000; Nơi sinh và chỗ ở: Thôn N3, xã W, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Đ1 và bà Nguyễn Thị L6; Vợ: Nguyễn Thị T5, sinh năm 2000, con: chưa; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 03/10/2019, có mặt tại phiên tòa.

**6. Nguyễn Quang H7**, sinh ngày 13/6/2001; Nơi sinh và chỗ ở: Thôn N3, xã W, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Quang H8 và bà Cao Thị M; Vợ, con: chưa; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 03/10/2019, có mặt tại phiên tòa.

**7. Vũ Xuân L9**, sinh năm 1988; Nơi sinh và chỗ ở: Phố H11, thị trấn H11, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Xuân D và bà Ngô Thị N9; Vợ: Âu Thị Huyền T9, sinh năm 1987; có 03 con: lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 03/10/2019, có mặt tại phiên tòa.

*Người bào chữa cho bị cáo Vũ Xuân L9:* Luật sư Lê Văn K, sinh năm 1978 và Luật sư Mai Chí Đ5, sinh năm 1990; cùng công tác tại: Văn phòng luật sư Ánh Sáng và Công lý; địa chỉ: Tầng 7 B14 Khu đấu giá V2 (phố Lê Văn Tám), phường V2, Hà Đông, Hà Nội (vắng mặt);

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Vũ Xuân L9, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Phố H11, thị trấn H11, huyện T, tỉnh Bắc Ninh (có mặt);

*Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Công H11, sinh năm 1956; địa chỉ: Phố H11, thị trấn H11, huyện T, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt);

2. Ông Nguyễn Thế C5, sinh năm 1965; địa chỉ: nhà số 6 ngõ 19 tổ dân cư 4A Phố H11, thị trấn H11, huyện T, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt);

3. Bà Hán Thị Ánh T10, sinh năm 1968; địa chỉ: tổ dân cư 4A Phố H11, thị trấn H11, huyện T, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt);

4. Chị Nguyễn Thị H10, sinh năm 1977; địa chỉ: Số 7 ngõ 19, đường nhánh 2, Phố H11, thị trấn H11, huyện T, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt);

5. Âu Thị Huyền T12, sinh năm 1987, địa chỉ: Phố H11, thị trấn H11, huyện T, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt);

6. Chị Phạm Thị T13, sinh năm 1988; địa chỉ: Phố H11, thị trấn H11, huyện T, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt);

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn N2, sinh năm 1998, trú tại thôn N3, xã W, huyện T, tỉnh Bắc Ninh và Vũ Xuân L9 (sau đây gọi là Vũ Long), sinh năm 1988, trú tại Phố H11, thị trấn H11, huyện T, tỉnh Bắc Ninh có mối quan hệ quen biết nhau. Do đó, Nam đã cho Vũ Long vay số tiền 100.000.000 đồng vào khoảng cuối năm 2018, đầu năm 2019. Hai bên có viết giấy vay tiền, lãi suất tự thỏa thuận không thể hiện tại giấy vay tiền. Đến hạn trả nợ, Nam đã nhiều lần yêu cầu nhưng Vũ Long chưa trả tiền cho Nam. Vì vậy, khoảng 20 giờ ngày 28/5/2019, Nam gọi điện thoại nhờ Nguyễn Văn Q1, sinh năm 1993, trú tại thôn X1, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh (là bạn Nam) đến gặp Vũ Long để đòi tiền giúp cho Nam, Quân đồng ý. Sau đó, Quân điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave An pha, màu trắng (xe của khách đến cầm đồ tại quán cầm đồ của Nam nên Quân không

nhớ biển kiểm soát của xe) chở Nguyễn Văn H5, sinh năm 2000 và Nguyễn Quang H7, sinh năm 2001 trú tại thôn N3, xã W, huyện T, tỉnh Bắc Ninh (là bạn của Quân) đến nhà Vũ Long ở ngõ 116 thuộc Phố H11, thị trấn H11, huyện T, tỉnh Bắc Ninh để đòi tiền giúp cho Nam. Trên đường đến nhà Vũ Long, Quân và Vũ Long liên lạc qua điện thoại để hẹn gặp nhau. Theo sự chỉ dẫn của Vũ Long, nhóm của Quân đi đến trước Cửa hàng bách hóa thuộc Phố H11, thị trấn H11, huyện T, tỉnh Bắc Ninh (sát cạnh ngõ 116). Quân nhìn thấy Vũ Long đang đứng ở trước Cửa hàng bách hóa nên đi đến và yêu cầu Vũ Long trả số tiền mà Long đã vay của Nam. Vũ Long trả lời không có tiền nên giữa Quân và Vũ Long lời qua tiếng lại, chửi nhau. Vũ Long chạy vào trong ngõ 116 (ngõ nhà Vũ Long) thì Quân, Huân, Hoàng đuổi theo. Sau đó hai bên dùng gạch ném nhau. Lúc này, Quân dùng điện thoại di động có số thuê bao 0971090838 gọi vào số thuê bao 0961102222 của Nam và thông báo cho Nam biết việc Vũ Long không trả tiền mà còn dùng dao đuổi, gạch ném nhóm của Quân. Lúc này, Nam đang ngồi uống nước cùng Nguyễn Văn T1, sinh năm 1990, trú tại thôn A, xã W, huyện T, tỉnh Bắc Ninh và Lê Văn L (sau đây gọi là Lê Long), sinh năm 1992, trú tại thôn P, xã Q, huyện T, tỉnh Bắc Ninh tại quán Trà Chanh 1975 trên đường Siêu Loại thuộc thị trấn H11, huyện T. Sau khi Nam nghe điện thoại của Quân xong, Thúc điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe SH, biển kiểm soát 99F1 – 263.09 chở Nam (xe Nam mượn của Nguyễn Văn Việt, sinh năm 1993 là anh trai Nam), còn Lê Long điều khiển một mình một xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Airblade biển kiểm soát 29F1 – 02334 (xe Lê Long mượn của Nguyễn Văn Việt, sinh năm 1993 là anh trai Nam) quay về phòng trọ của Nam ở phố Mới và Ấp Đông Côi thuộc thị trấn H11, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Lê Long lấy 01 tuýp sắt đường kính khoảng 02cm, dài khoảng 01m; Thúc lấy 01 dao phóng lộn (loại dao gồm 01 tuýp sắt đường kính khoảng 02cm, dài khoảng 01m 01 đầu có gắn dao nhọn). Sau đó, Thúc tay phải điều khiển xe mô tô còn tay trái cầm theo 01 dao phóng lộn chở Nam ngồi sau. Lê Long điều khiển một mình một xe mô tô cầm theo 01 tuýp sắt rồi cùng đi đến chỗ nhóm của Quân để giải quyết mâu thuẫn với Vũ Long. Về phía nhóm của Quân, sau khi gọi điện cho Nam nhóm của Quân tiếp tục chạy vào trong ngõ 116 dùng gạch ném về phía của Vũ Long. Vũ Long tiếp tục nhặt gạch ném lại nhóm của Quân 02 đến 03 lần (Vừa ném nhau các đối tượng vừa chửi “Đ. Mẹ mày”). Khi Vũ Long lùi dần về gần cổng nhà mình (cách đầu ngõ 116 khoảng 20m) thì bị Quân ném trúng vào vùng đầu dẫn đến Vũ Long bị thương chảy máu. Lúc này chị Âu Thị Huyền T12, sinh năm 1987 (vợ Vũ Long) đi từ trong nhà đi ra yêu cầu Long vào nhà nhưng Long không chịu vào mà tiếp tục nhặt gạch ném về nhóm của Quân.

Khi Nam, Thức và Lê Long đi đến và dừng xe lại ở rìa đường đối diện đầu ngõ 116. Nam xuống xe vào trong ngõ đi đến cách vị trí của Vũ Long đang đứng khoảng 10m và nói với Vũ Long “Đ.M toàn anh em mà mày làm thế à” thì bị Vũ Long dùng gạch ném về phía Nam nhưng không trúng. Thấy vậy, Quân cầm mảnh gỗ nhặt tại khu công trình đang xây dựng tại Cửa hàng bách hóa, Lê Long cầm tuýp sắt, Thức cầm dao phóng lợn rồi cùng Huân và Hoàng xông vào đuổi Vũ Long để đánh. Nam cũng đuổi theo nhưng không đánh Vũ Long. Vũ Long bỏ chạy sâu vào trong ngõ 116 nhưng khi chạy được khoảng 01m thì bị vấp ngã. Quân, Lê Long và Huân, Hoàng đuổi kịp đến nơi, cả bốn dùng chân tay nắm, đá Vũ Long. Vũ Long tiếp tục vùng dậy bỏ chạy về ngõ cuối ngõ 116 giáp với ngõ 19 thì lại bị ngã ra đường. Lúc này, Thức đuổi kịp và dùng phần tuýp sắt của dao phóng lợn vụt về phía Vũ Long nhưng bị trượt và Vũ Long quay lại dùng răng cắn vào má trái của Thức. Vũ Long cắn Thức không nhả ra, Thức đau quá và bị rơi dao phóng lợn xuống đường. Thấy vậy, Huân nhặt gạch vỡ tại mặt ngõ đập 01 phát vào vùng đầu của Vũ Long. Còn Quân, Hoàng và Lê Long tiếp tục dùng chân tay nắm, đá Vũ Long. Khoảng 20 giờ 20 phút, khi Vũ Long bị chảy nhiều máu, Nam cũng vừa chạy vào đến nơi, đồng thời chị Âu Thị Huyền T12 hô “Công an đến” thì nhóm của Quân bỏ đi. Còn Vũ Long được gia đình đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Hà Nội - Việt Đức từ ngày 28/5/2019 đến ngày 02/6/2019 thì được ra viện. Sau đó, Vũ Long tiếp tục đi điều trị tại Bệnh viện Hà Nội - Việt Đức hai đợt nữa cụ thể từ ngày 02/6/2019 đến ngày 07/6/2019 và từ ngày 02/7/2019 đến ngày 07/7/2019 thì được ra viện.

Ngày 28/5/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã tiến hành khám nghiệm hiện trường ghi nhận: Từ đầu ngõ 116 đến cuối ngõ nơi giáp với ngõ 19 thuộc Phố H11, thị trấn H11, huyện T, tỉnh Bắc Ninh có chiều dài 32m, rộng 2,9 m và có nhiều hộ dân sinh sống.

Trong quá trình khám nghiệm thu giữ tại hiện trường gồm: 01 mũ vải màu đen, bên trong mũ có ghi chữ “NONSON”; 01 đôi dép tông màu đen kích thước (26x10)cm của Thức; 01 cục bê tông vỡ kích thước (16x15x05)cm; 01 viên gạch vỡ kích thước (09x12x5,5)cm; 07 viên gạch vỡ có các kích thước lần lượt là (14x05x5,5)cm, (08x07x05)cm, (09x08x5,5), (07x09x5,5)cm, (09x10x05)cm, (06x4,5x5,5)cm và (9,5x08x5,5)cm.

Ngày 30/5/2019, chị Âu Thị Huyền T12 có đơn trình báo và đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện T, tỉnh Bắc Ninh giải quyết về việc anh Vũ Xuân L9 (là chồng chị) bị nhóm của Quân đánh gây thương tích ngày 28/5/2019. Ngày 14/8/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện T ra Quyết định trưng cầu số 131

trung cầu Viện khoa học hình sự Bộ công an giám định tỷ lệ thương tích đối với Vũ Xuân L9.

Cùng ngày 14/8/2019, Vũ Xuân L9 đã có đơn tự nguyện từ chối giám định thương tích và xin rút đơn đề nghị khởi tố đối với hành vi các đối tượng trên đã gây thương tích cho Long ngày 28/5/2019.

Quá trình điều tra xác minh, Cơ quan CSĐT Công an huyện T, tỉnh Bắc Ninh đã tiến hành làm việc với Đảng ủy, UBND, Ủy ban mặt trận tổ quốc thị trấn H11; Tổ dân phố và quần chúng nhân dân tại khu Phố H11, thị trấn H11, huyện T, tỉnh Bắc Ninh xác định: Khoảng 20 giờ ngày 28/5/2019, tại ngõ 116 thuộc Phố H11, thị trấn H11, huyện T, tỉnh Bắc Ninh, Vũ Xuân L9 có mâu thuẫn, xô xát với một nhóm thanh niên dẫn đến hai bên vừa ném gạch vừa chửi nhau khoảng 10 phút. Sau đó, thêm một nhóm thanh niên nữa mang theo gậy sắt, dao phóng cùng với nhóm thanh niên trước đó đuổi đánh Long gây thương tích. Được mọi người can ngăn thì các đối tượng bỏ về, còn Long được đưa đi bệnh viện cấp cứu. Hành vi ném gạch và dùng gậy sắt, dao phóng đuổi đánh, chửi nhau trong ngõ 116 và ngõ 19 của Long và các đối tượng gây mất an ninh trật tự khu phố, khiến quần chúng nhân dân trong khu phố hoang mang, lo sợ.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện T qua đấu tranh các đối tượng Nguyễn Văn Q1, Nguyễn Văn H5, Nguyễn Quang H7 đã khai nhận nội dung vụ án như trên.

Còn các đối tượng Nguyễn Văn T1, Lê Long, Nguyễn Văn N2 và Vũ Long liên tục thay đổi lời khai nhằm mục đích bao che cho hành vi phạm tội của bị cáo khác hoặc không thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân, cụ thể:

Đối với Lê Văn L: Tại biên bản ghi lời khai ngày 06/6/2019, Long thừa nhận: Quân, Thức, Huấn, Nam và Hoàng xông vào dùng chân tay đánh lại Vũ Long; Tại biên bản ghi lời khai ngày 05/8/2019 thể hiện Long, Thức và Nam quay về phòng trọ của Nam ở Ấp Đông Côi, thị trấn H11, huyện T. Long lấy 01 tuýp sắt còn Thức và Nam cũng cầm theo hung khí và khi lên đến chỗ nhóm của Quân thì Long nhìn thấy Thức cầm 01 dao phóng lợn. Đến bản cung ngày 24/12/2019, Long lại thay đổi lời khai với nội dung Nam chỉ can ngăn không tham gia đánh Vũ Long và ngày 25/8/2020, khi tham gia đối chất với Thức thì Long lại khai Long về phòng trọ ở Ấp Đông Côi, thị trấn H11, huyện T lấy 02 hung khí gồm 01 tuýp sắt và 01 dao phóng lợn và khi lên gặp nhóm của Quân thì Long đưa cho Thức 01 con dao phóng lợn.

Đối với Nguyễn Văn T1: Tại biên bản ghi lời khai ngày 06/6/2019, Thức thừa nhận: Thức chở Nam về quán của Nam ở ngã tư Đông Côi, thị trấn H11, huyện T để lấy 01 dao phóng lợn... Thức tay phải điều khiển xe mô tô, tay trái cầm con dao phóng lợn chở sau là Nam đi lên gặp nhóm của Quân để giải quyết mâu thuẫn với Vũ Long. Sau đó, Thức lại thay đổi lời khai không thừa nhận việc cùng Nam về phòng trọ lấy hung khí mà lại khai nhận hung khí là do Lê Long đưa cho.

Đối với Vũ Xuân L9: Tại biên bản ghi lời khai các ngày 29/5/2019, 22/7/2019 (Việc ghi lời khai có bố đẻ của Long là ông Vũ Xuân Dũng và chị Âu Thị Huyền T12 là vợ của Long chứng kiến) và bản cung ngày 22/10/2019, Long thừa nhận: Long và nhóm của Quân dùng gạch ném nhau tại ngõ 116 nhưng sau đó từ bản cung ngày 06/12/2019 đến nay, Long không thừa nhận đã dùng gạch ném nhau với nhóm của Quân.

Đối với Nguyễn Văn N2: Nam thừa nhận có nhờ Quân đến gặp Vũ Long để đòi tiền nợ cho Nam và ngày 28/5/2019, khi Quân gặp Long để đòi nợ thì giữa Quân, Huấn, Hoàng xảy ra mâu thuẫn với Vũ Long. Sau khi nghe Quân thông báo về việc bị Vũ Long dùng dao đuổi thì Nam có đi cùng Thức và Lê Long lên gặp nhóm của Quân để can ngăn. Còn việc Lê Long và Thức lấy tuýp sắt và dao phóng lợn ở đâu thì Nam không biết.

Quá trình điều tra, do lời khai của các đối tượng có mâu thuẫn nên Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã tiến hành đối chất cụ thể:

Ngày 06/12/2019, đối chất giữa Nguyễn Văn H5, Nguyễn Quang H7, Nguyễn Văn Q1 và Vũ Xuân L9 để làm sáng tỏ nội dung Vũ Xuân L9 có cầm dao và cầm gạch đuổi ném nhóm của Quân hay không. Kết quả đối chất, Nguyễn Văn H5, Nguyễn Quang H7, Nguyễn Văn Q1 vẫn giữ nguyên lời khai là Vũ Xuân L9 có cầm dao và gạch đuổi, ném nhóm của Quân ngày 28/5/2019. Còn Vũ Xuân L9 không thừa nhận cầm những hung khí trên để đánh nhau với nhóm của Quân ngày 28/5/2019.

Ngày 25/8/2020, đối chất giữa Nguyễn Văn T1 và Long (1992) để làm rõ nội dung Long đưa dao phóng lợn cho Thức hay Thức tự lấy tại phòng trọ. Kết quả đối chất Long lại thay đổi lời khai thừa nhận đã đưa dao phóng lợn cho Thức.

Hành vi dùng gạch ném nhau, dùng gậy sắt, dao phóng đuổi đánh, chửi nhau của các đối tượng trên và Vũ Long với khoảng thời gian từ 15 phút đến 20 phút tại đoạn ngõ 116 sang ngõ 19 (đoạn ngõ dài 32m) thuộc thị trấn H11,

huyện T ngày 28/5/2019 gây náo loạn, khiến quần chúng nhân dân trong khu phố hoang mang, lo sợ, vi phạm quy tắc sống lành mạnh, nếp sống văn minh của khu phố, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn khu phố và thị trấn H11.

Từ những tình tiết nêu trên, Cáo trạng số 78/CT-VKS ngày 26/09/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố Nguyễn Văn T1, Lê Văn L, Nguyễn Văn H5, Nguyễn Văn N2, Nguyễn Quang H7, Nguyễn Văn Q1 và Vũ Xuân L9 về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi của bản thân như sau:*

Bị cáo Nguyễn Văn Q1 khai: Vào khoảng 20 giờ ngày 28/5/2019, Nguyễn Văn N2 gọi điện thoại nhờ bị cáo đến gặp Vũ Xuân L9 ở ngõ 116 thuộc Phố H11, thị trấn H11, huyện T, tỉnh Bắc Ninh để đòi tiền giúp Nam. Bị cáo đồng ý và rủ Nguyễn Văn H5, Nguyễn Quang H7 cùng đi. Cả hai đồng ý nên Huấn điều khiển xe mô tô chở bị cáo và Hoàng đến gặp Long. Khi gặp Long ở trước Cửa hàng bách hóa thuộc Phố H11, thị trấn H11, huyện T, tỉnh Bắc Ninh (sát cạnh ngõ 116), Quân yêu cầu Long trả số tiền mà Long đã vay của Nam. Long trả lời không có tiền và rút từ trong người ra 01 con dao (loại dao gọt hoa quả) đuổi Quân, Quân bỏ chạy thì Long không đuổi nữa và chạy vào trong ngõ 116, Quân cùng Huấn và Hoàng đuổi theo Long. Khi nhóm của Quân đuổi đến đầu ngõ thì bị Long dùng gạch vỡ ném từ trong ngõ ra. Nhóm của Quân cũng nhặt gạch vỡ ném về phía Long. Sau đó, Quân gọi điện thoại cho Nam thông báo việc Long không trả tiền mà còn dùng dao đâm và dùng gạch ném nhóm của Quân. Khi đang ném nhau, nhìn thấy có trẻ con thì Quân đã nói không được ném nữa vì có trẻ con. Một lúc sau thì thấy Nam đến đi cùng Nguyễn Văn T1, Lê Văn L mang theo tuýp sắt, dao phông. Nam bảo để em vào nói chuyện với nó. Khi Nam đi vào ngõ thì bị Long ném gạch ra. Nam quay ra và cả nhóm 6 người gồm Quân, Thức, Nam, Lê Long, Hoàng, Huấn xông vào ngõ đuổi Long. Quân nhặt một thanh gỗ ép cầm trong tay nhưng không đánh Long bằng thanh gỗ. Long tự ngã rồi đứng dậy chạy tiếp được một đoạn thì bị tóm. Cả nhóm xông vào đâm đá Long, Long vật nhau với Thức. Thấy Long bị chảy máu và mọi người can ngăn nên cả nhóm đi về. Bị cáo vứt thanh gỗ ở đó và đi về tay không. Chiếc điện thoại mà Quân gọi cho Nam đã bị mất.

Bị cáo Nguyễn Văn H5 khai: Lời khai của bị cáo Quân tại phiên tòa là đúng. Vì có quen biết với Quân nên Huấn và Hoàng đồng ý đi cùng Quân đến



gặp Long lấy tiền cho Nam, đi bằng xe máy do Quân điều khiển. Đến nơi, Quân gặp Long nói chuyện thì bị Long cầm dao đuổi. Sau đó Long chạy vào trong ngõ, hai bên dùng gạch ném nhau. Quân ném gạch tin đầu Long. Quân có gọi điện cho Nam nói Long đánh bọn em. Một lúc sau Nam cùng Thức, Lê Long đến đem theo dao và gậy sắt. Nam đi vào ngõ gặp Long thì bị Long ném gạch nên đi ra. Thấy vậy, Thức cầm tuýp sắt lao vào đuổi Long, Huấn cùng Quân và Long chạy theo Thức, không biết Nam và Hoàng có đi vào đánh Long không. Lúc đầu, Huấn có cầm gạch ném về phía Long nhiều lần nhưng không trúng. Khi nhóm của Nam đến, Huấn nhặt được 01 tuýp sắt trên đường ngõ và cầm theo đuổi Vũ Long, Huấn có vụt tuýp sắt vào chân Long, cầm gạch đập vào đầu Long. Gậy sắt Huấn đã vụt trên đường về không nhớ vụt ở đâu.

Bị cáo Nguyễn Quang H7 khai: Lời khai của bị cáo Quân và bị cáo Huấn tại phiên tòa là đúng. Hoàng đi cùng Huấn và Quân đến gặp Long lấy tiền nhưng Long không trả, Long rút dao đuổi Quân nên Hoàng, Quân, Huấn cầm gạch ném Long. Long có ném trả nhưng không trúng ai. Sau đó Nam, Thức, Lê Long đến. Hoàng có cùng mọi người đuổi theo Vũ Xuân L9 trong ngõ. Khi Vũ Long bị ngã Hoàng có dùng tay chân dẫm đá Long, không biết có trúng đâu không. Khi Vũ Long bị chảy máu nhiều thì cả bọn không đánh nữa.

Bị cáo Nguyễn Văn N2 khai: Nam có cho Vũ Long vay tiền và nhờ Quân đến lấy tiền vào tối ngày 28/05/2019. Sau đó Quân gọi điện cho Nam nói Long không trả tiền còn dùng dao đuổi đánh và ném gạch nhóm của Quân nên Nam bảo Thức chở đến chỗ Quân xem thế nào. Nam có cùng Thức và Lê Long về phòng trọ của nam ở ấp Đông Côi để lấy tuýp sắt và dao mục đích để phòng vệ. Khi đến nơi, Nam có một mình đi bộ vào nói chuyện với Vũ Long thì bị Vũ Long cầm gạch ném nên anh em xông vào đánh Vũ Long chứ Nam không bảo anh em đánh. Nam nhận trách nhiệm đã chưa dùng biện pháp phù hợp quy định của pháp luật, để anh em vì mình đã vi phạm pháp luật. Nam đã nhận thức được sai phạm của bản thân và rất hối hận. Sau khi sự việc xảy ra, gia đình Nam đã gặp Vũ Long và gia đình để xin lỗi và bồi thường tổn thương sức khỏe cho Vũ Long. Chiếc điện thoại mà Nam sử dụng liên lạc với Quân ngày 28/05/2019 Nam đã bị mất.

Bị cáo Nguyễn Văn T1 khai: Thức chơi với Nam nên khi Nam bảo cùng đi đến chỗ Quân thì Thức đồng ý. Thức có chở Nam về phòng trọ lấy dao mục đích để phòng vệ. Khi đến nơi, Nam đi tay không vào ngõ nói chuyện với Vũ Long nhưng bị Long ném gạch nên Nam đi ra. Thấy vậy Thức cầm dao xông vào đuổi đánh Vũ Long. Sự việc tiếp theo như nội dung cáo trạng đã nêu là đúng. Bị cáo

khẳng định lời khai tại phiên tòa hôm nay là đúng. Khi đuổi đánh Vũ Long, Thức bị Long cắn vào má gây thương tích nhẹ. Thức không đề nghị gì về vết thương do Vũ Long gây ra. Bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của bản thân và rất ân hận. Trên đường về nhà Thức đã vứt dao đi, không nhớ vứt ở đâu.

Bị cáo Lê Văn L khai: Sau khi Nam nghe điện thoại của Quân thì Nam bảo đi đến chỗ Quân, Lê Long đồng ý. Lê Long đi một mình một xe về nhà trọ của Nam để lấy tuýp sắt. Thức và Nam đi một xe. Vì đã lâu nên bị cáo không nhớ. Tại phiên tòa hôm nay Thức và Nam đã khai là có về nhà lấy dao phóng sau mới đến chỗ Quân là đúng. Sự việc tiếp theo như nội dung cáo trạng mô tả là đúng. Lê Long có cầm tuýp sắt đuổi Vũ Long cùng cả nhóm nhưng không dùng tuýp sắt đánh Vũ Long, bị cáo chỉ dùng tay, chân đấm đá Vũ Long. Trên đường về nhà Lê Long đã vứt tuýp sắt, không nhớ vứt ở đâu.

Bị cáo Vũ Xuân L9 khai: Long vay của Nguyễn Văn N2 ở W 100.000.000đ từ năm 2019 chưa trả. Vào khoảng 19 giờ ngày 28/5/2019 có người gọi điện cho Long hẹn gặp ở đầu ngõ 116 thuộc Phố H11, thị trấn H11, vì vậy Long đi ra đầu ngõ và gặp 03 thanh niên không quen biết đến đòi tiền cho Nam, ba thanh niên không cầm theo gì, Long có nói với họ là hôm nay chưa có tiền, để một vài hôm nữa sẽ gửi. Ba thanh niên không đồng ý, chửi và ném gạch nên Long cũng chửi và ném gạch lại. Long bị ném gạch tin đầu chảy máu. Khoảng vài phút sau thì thấy Nam cùng một số thanh niên nữa mang theo tuýp sắt đầu có gắn dao phóng lợn đến. Nam nói “đừng để tao gặp được mày tao chém mày chết”, rồi cả nhóm lao đến đuổi đánh Long. Long bị vấp ngã, một thanh niên dùng phần tuýp sắt vụt vào chân Long. Long đứng dậy chạy tiếp thì bị túm được và bị nhóm thanh niên đấm, đá vào người. Sau đó Long ngất đi, không biết gì nữa. Sự việc xảy ra là do Long vay tiền của Nam nhưng chưa có tiền trả. Chứng kiến sự việc có nhiều người hàng xóm. Nam có mặt ở đó, còn Nam có trực tiếp tham gia đánh Long không thì Long không biết. Long không biết chính xác ai là người ném gạch trúng đầu, ai là người đấm đá, ai là người dùng gậy sắt vụt vào chân của Long. Long bị thương tích phải đi viện cấp cứu và điều trị. Sau đó gia đình các đối tượng gây thương tích cho Long đến xin lỗi, hòa giải, xin bồi thường, Long đã nhận được tiền bồi thường thỏa đáng nên Long không yêu cầu bồi thường. Long đã làm đơn từ chối giám định và làm đơn xin rút yêu cầu đề nghị khởi tố vụ án hình sự về hành vi bị gây thương tích. Tất cả đều là sự tự nguyện, sự việc xảy ra đã lâu, sức khỏe của Long hiện giờ cũng đã ổn định nên đề nghị các cơ quan pháp luật không đề cập giải quyết. Long xác định khi bị nhóm của Quân tấn công thì Long có nhặt gạch ném lại vài lần, không nhớ chính xác bao nhiêu lần.

Long không cầm dao. Khi Nam đến Long không ném gạch về phía Nam. Long rất ân hận về hành vi của bản thân và đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ, kết luận Nguyễn Văn T1, Lê Văn L, Nguyễn Văn H5, Nguyễn Văn Q1, Nguyễn Văn N2, Nguyễn Quang H7 và Vũ Xuân L9 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T1, Lê Văn L, Nguyễn Văn N2, Nguyễn Văn H5, Nguyễn Văn Q1, Nguyễn Quang H7 và Vũ Xuân L9 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 từ 30 đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn L từ 30 đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giam.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N2 30 đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H5 28 đến 32 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 56 đến 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q1 28 đến 32 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 56 đến 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H7 từ 18 đến 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 42 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Xuân L9 từ 24 đến 28 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 56 tháng.

Giao các bị cáo được hưởng án treo về địa phương nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục.

- Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 mũ vải màu đen, có ký hiệu “NONSON”; 01 đôi dép tông màu đen kích thước (26x10)cm, trong lòng dép có chữ “HERMES”; 01 khăn mặt bông màu xanh; 01 viên bê tông màu xám kích thước (16x15x05)cm; 01 viên gạch vỡ kích thước (09x12x5,5); 07 viên gạch vỡ có các kích thước lần lượt (14x05x5,5)cm, (08x07x05)cm, (09x08x5,5)cm, (07x09x5,5)cm, (09x10x05)cm, (06x4,5x5,5)cm và (9,5x08x5,5)cm không còn giá trị sử dụng.

- Trách nhiệm dân sự: không đề cập giải quyết bởi không có yêu cầu.

Các bị cáo Nguyễn Văn T1, Lê Văn L, Nguyễn Văn H5, Nguyễn Quang H7, Nguyễn Văn Q1, Nguyễn Văn N2 hoàn toàn nhất trí với nội dung bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo Vũ Xuân L9 và người bào chữa đồng ý với bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh. Đề nghị áp dụng điểm c, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 59 Bộ luật hình sự để miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Vũ Xuân L9.

Ý kiến đối đáp của đại diện Viện kiểm sát: Bị cáo Vũ Xuân L9 bị truy tố về tội “gây rối trật tự công cộng” nên không có căn cứ áp dụng điểm c khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Do bị cáo phạm tội nghiêm trọng, chỉ có 1 tình tiết quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên không có cơ sở áp dụng Điều 54 và Điều 59 của Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên ý kiến luận tội đối với bị cáo Vũ Xuân L9.

Bị cáo Vũ Xuân L9 không có ý kiến tranh luận khác, nhất trí với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Tại lời nói sau cùng, các bị cáo Nguyễn Văn T1, Lê Văn L, Nguyễn Văn H5, Nguyễn Quang H7, Nguyễn Văn Q1, Nguyễn Văn N2, Vũ Xuân L9 cùng có ý kiến xin được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời nhận tội của các bị cáo Nguyễn Văn T1, Lê Văn L, Nguyễn Văn N2, Nguyễn Văn H5, Nguyễn Văn Q1, Nguyễn Quang H7, Vũ Xuân L9 tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và Biên bản khám nghiệm hiện trường cùng các chứng cứ thu thập được. Căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại phiên tòa và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có đủ cơ sở kết luận: Khoảng từ 20 giờ đến 20 giờ 20 phút ngày 28/5/2019, từ đầu ngõ 116 đến ngõ 19 thuộc Phố H11, thị trấn H11, huyện T, tỉnh Bắc Ninh, do mâu thuẫn cá nhân trong việc vay nợ tiền, Nguyễn Văn N2, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn H5, Nguyễn Văn Q1, Nguyễn Quang H7 và Lê Văn L đã dùng hung khí là gạch vỡ, tuýp sắt, dao phúng lợn chửi bới, đua đánh nhau với Vũ Xuân L9. Còn Vũ Xuân L9 cũng có hành vi dùng gạch vỡ ném trả nhóm của Quân và Nam dọc đoạn ngõ 116 sang đến ngõ 19 thuộc Phố H11, thị trấn H11, huyện T, tỉnh Bắc Ninh có tổng chiều dài là 32m và có rất nhiều hộ dân đang sinh sống. Hậu quả: hành vi của các bị cáo đã gây ồn ào, náo loạn, làm mất trật tự an ninh khu phố, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội và đặc biệt làm cho quần chúng nhân dân sinh sống ở trong 02 ngõ hoang mang lo sợ. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự với tình tiết “dùng hung khí”. Việc truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

**Đây là vụ án đồng phạm nhưng mang tính giản đơn** bởi khi thực hiện hành vi phạm tội thì các bị cáo không có sự phân công và câu kết chặt chẽ. **Nhưng khi xét vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án thì thấy: Các bị cáo đều tích cực thực hiện hành vi phạm tội, trong đó có ba bị cáo Nguyễn Văn T1, Lê Văn L và Nguyễn Văn Nam tuy đến sau nhưng lại là những đối tượng mang theo dao, gây sát và khi chỉ các bị cáo này có mặt mới làm diễn biến sự việc trở lên phức tạp nên thuộc nhóm chịu trách nhiệm cao nhất, sau đó đến Quân, Huấn và cuối cùng là Hoàng và Vũ Xuân L9. Ngoài ra HĐXX sẽ căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của từng bị cáo để cân nhắc khi lượng hình cho các bị cáo.**

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi đã xâm phạm đến trật tự an ninh xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, đồng thời ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của

các bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự nên cần xử lý nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo Nam đã có 01 tiền sự về hành vi gây rối trật tự công cộng đã được xóa, các bị cáo còn lại chưa có tiền án, tiền sự. Tại phiên tòa, các bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải nên được hưởng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, các bị cáo đều sinh ra trong gia đình có truyền thống cách mạng, yêu nước, có thân nhân là người có công với Tổ quốc. Bị cáo Nguyễn Văn H5 có ông ngoại và bác ruột được tặng huân, huy chương kháng chiến; bị cáo Nguyễn Văn T1 có bố đẻ được tặng Bằng khen khi tham gia chiến tranh biên giới chống Trung Quốc và có bác ruột là liệt sỹ chống Mỹ; bị cáo Nguyễn Quang H7 có ông nội có huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì; bị cáo Nguyễn Văn Q1 có bà nội là liệt sỹ chống Pháp; bị cáo Vũ Xuân L9 có bố đẻ là thương binh, có ông nội được tặng thưởng nhiều huân, huy chương kháng chiến; bị cáo Nguyễn Văn N2 có cụ nội là Liệt sỹ chống Mỹ. Còn bị cáo Lê Văn L sau khi đi có lệnh truy nã đã đến Cơ quan điều tra để đầu thú về hành vi phạm tội nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 điều 51 bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Quang H7 thực hiện hành vi phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên còn được áp dụng quy định chung về xử lý hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội được quy định tại Điều 90, 91, 101 Bộ luật hình sự để xem xét khi lượng hình. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của người phạm tội. Hội đồng xét xử thấy các bị cáo Nguyễn Văn H5, Nguyễn Văn Q1, Nguyễn Quang H7 và Vũ Xuân L9 không thuộc nhóm có vai trò chính, trong đó các bị cáo Quân, Huân, Hoàng là các đối tượng có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải ngay từ khi khởi tố vụ án đến suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử; bị cáo Hoàng là người dưới 18 tuổi phạm tội; còn bị cáo Vũ Xuân L9 là người bị gây tổn hại sức khỏe. Mặt khác cả bốn bị cáo đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đủ điều kiện để áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự. **Đề nghị miễn hình phạt cho bị cáo Vũ Xuân L9 của người bào chữa là không phù hợp nên không được chấp nhận.** Còn đối với các bị cáo Nguyễn Văn

T1, Lê Văn L và Nguyễn Văn N2, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên HĐXX xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo. Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng với các bị cáo là phù hợp.

Đối với hành vi gây tổn hại sức khỏe cho Vũ Xuân L9 của các đối tượng liên quan trong vụ án. Cơ quan điều tra đã Quyết định trưng cầu giám định nhưng Vũ Xuân L9 từ chối đi giám định. Tòa án đã trả hồ sơ để điều tra bổ sung về nội dung này, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm không tiến hành điều tra vì bị hại không yêu cầu. Tại phiên tòa, Vũ Xuân L9 khai sự việc xảy ra đã lâu, vết thương của bị cáo cũng đã ổn định, bên gây thương tích đã bồi thường thỏa đáng, các bên đã hòa giải nên Vũ Xuân L9 tự nguyện từ chối giám định và rút yêu cầu khởi tố vụ án, đề nghị các cơ quan pháp luật không xem xét giải quyết đến vấn đề bị cáo bị tổn thương sức khỏe vào ngày 28/05/2029. Công an huyện T, tỉnh Bắc Ninh đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 30, 31, 32, 33 và 34 cùng ngày 30/12/2019 lần lượt đối với Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn H5, Nguyễn Văn Q1, Lê Văn L và Nguyễn Quang H7 về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác” theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Riêng đối với Vũ Xuân L9 tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 35 ngày 30/12/2019 bị Công an huyện T, tỉnh Bắc Ninh xử phạt hành chính về hành vi “Đánh nhau” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với việc Nguyễn Văn N2 cho Vũ Xuân L9 vay số tiền 100.000.000 đồng theo lời trình bày của Long về lãi suất là 4.000đ/1 triệu/1 ngày nhưng Long không có tài liệu gì làm căn cứ chứng minh ngoài 01 giấy biên nhận mượn tiền nhưng không thể hiện phần lãi suất. Bản thân Nam không thừa nhận lãi suất như Long trình bày. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã tách toàn bộ tài liệu liên quan đến việc vay nợ giữa Long và Nam ra. Khi nào làm rõ được sẽ đề nghị xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Về vật chứng vụ án: Vật chứng thu được tại hiện trường liên quan đến hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Các vật chứng khác liên quan đến hành vi phạm tội cơ quan điều tra đã tiến hành thu hồi nhưng không thu hồi được: Đối với 01 tuýp sắt đường kính khoảng 02cm, dài khoảng

01m; 01 dao phóng lộn (loại dao gồm 01 tuýp sắt, đường kính khoảng 02cm, dài khoảng 01m); 01 thanh gỗ. Sau khi sự việc xảy ra các đối tượng đã vớt ở vị trí nào không nhớ. Riêng đối với 01 con dao các đối tượng trình bày Vũ Long sử dụng để đuổi Quân, Cơ quan điều tra đã ra Thông báo truy tìm số 293 ngày 06/5/2020, hiện chưa có kết quả nên chưa thu hồi được toàn bộ công cụ trên.

Đối với 02 chiếc xe mô tô khi Việt cho Nam và Thức mượn Việt không biết các đối tượng sử dụng để đi thực hiện hành vi phạm tội. Sau khi Nam và Thức trả lại xe cho Việt, Việt đã bán cho người không quen biết nên Cơ quan CSĐT Công an huyện T, tỉnh Bắc Ninh không thu giữ được 02 chiếc xe trên.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave An pha, màu trắng Quân điều khiển, Quân lấy tại quán cầm đồ của Nam để đi (chiếc xe này là của khách đến cầm đồ tại hiệu cầm đồ của Nam). Sau khi phạm tội Quân đã mang về trả lại cho Nam. Sau đó, Nam đã trả lại ngay cho khách cầm đồ và đã hủy giấy tờ nên Nam không nhớ được chủ sở hữu của xe và cũng không nhớ biển kiểm soát của xe. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện T không có dữ liệu để tra cứu thu hồi.

Đối với 02 điện thoại di động có số thuê bao 0971090838 (của Quân) và số thuê bao 0961102222 (của Nam) đã dùng để liên lạc thông báo cho nhau việc nhóm của Quân đang xô xát với Vũ Long. Ngày 28/5/2019, trên đường bỏ chạy Quân và Nam đã bị rơi mất ở vị trí nào không biết. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện T không thu hồi được.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T1, Lê Văn L, Nguyễn Văn N2, Nguyễn Văn H5, Nguyễn Văn Q1, Nguyễn Quang H7 và Vũ Xuân L9 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn L 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 21/12/2019 đến ngày 21/09/2020.



- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N2 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q1 28 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 56 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Q1 cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H5 28 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 56 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H7 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn H5 và Nguyễn Quang H7 cho Ủy ban nhân dân xã W, huyện T, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Xuân L9 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vũ Xuân L9 cho Ủy ban nhân dân thị trấn H11, huyện T, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tuyên:

- Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 mũ vải màu đen, có ký hiệu “NONSON”; 01 đôi dép tông màu đen kích thước (26x10)cm, trong lòng dép có chữ “HERMES”; 01 khăn mặt bông màu xanh; 01 viên bê tông màu xám kích

thước (16x15x05)cm; 01 viên gạch vỡ kích thước (09x12x5,5); 07 viên gạch vỡ có các kích thước lần lượt (14x05x5,5)cm, (08x07x05)cm, (09x08x5,5)cm, (07x09x5,5)cm, (09x10x05)cm, (06x4,5x5,5)cm và (9,5x08x5,5)cm không còn giá trị sử dụng.

- Án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND, CCTHADS H. T;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**  
**(đã ký)**

**Vương Thị Hà**